

Họ và tên:.....

Lớp 1.....Trường Tiểu học Cẩm Muộn 2

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2013-2014

Môn: Toán - Thời gian: 40 phút

Bài 1: Viết số

10;.....;.....;.....;.....;.....;.....;.....;.....;

Bài 2 : Tính

a, $5 + 3 = \dots\dots\dots$

$10 - 9 = \dots\dots\dots$

$7 + 2 = \dots\dots\dots$

$9 - 7 = \dots\dots\dots$

b,
$$\begin{array}{r} + 24 \\ 42 \\ \hline \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} + 32 \\ 36 \\ \hline \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} - 95 \\ 61 \\ \hline \end{array}$$

.....

$$\begin{array}{r} - 88 \\ 8 \\ \hline \end{array}$$

.....

Bài 3:

a, Điền dấu: <, >, =

$0 \dots\dots 5$

$29 \dots\dots 31 + 2$

$9 \dots\dots 6$

$45 \dots\dots 43 + 2$

b, Nối ☐ với số thích hợp

$60 - 20 > \square$

30

40

$90 - 40 = \square$

50

Bài 4: Tính

$20 \text{ cm} + 12 \text{ cm} =$

$60 \text{ cm} + 20 \text{ cm} =$

$32 \text{ cm} - 14 \text{ cm} =$

$40 \text{ cm} - 20 \text{ cm} =$

Bài 5 : Đúng thì ghi **Đ** sai thì ghi **S**

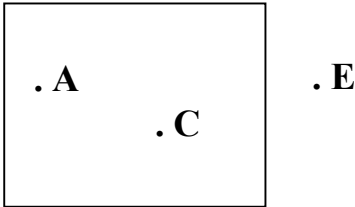
a. Điểm A ở trong hình chữ nhật

☐

b. Điểm E ở trong hình chữ nhật

☐

c. Điểm C ở trong hình chữ nhật

☐

Bài 6:

Nam có 20 que tính . Mẹ mua thêm cho Nam 10 que tính nữa. Hỏi An có tất cả bao nhiêu que tính?

Điểm bài kiểm tra:
Bằng số:.....
Bằng chữ:

Giáo viên chấm
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ CHO ĐIỂM MÔN TOÁN LỚP 1

Bài 1: (2 điểm)

- Viết đúng thứ tự các số cho: 1 điểm

Bài 2 (2 điểm)

- Mỗi phép tính đúng: 0,25 điểm

Bài 3: (2 điểm)

a, Điền đúng dấu ở mỗi phép tính: 0,25 điểm

b, Nói đúng mỗi số cho: 0,5 điểm

Bài 4: (1 điểm)

- Ở mỗi phép tính HS tính đúng kết quả và có ghi đơn vị đo vào thì cho: 0,25 điểm.

Bài 5: (1 điểm)

- Làm đúng mỗi ý cho: 0,25 điểm (Nếu làm đúng cả thì được tính: 1 điểm)

Bài 6: (2 điểm)

- Ghi đúng lời giải ở mỗi bài toán cho: 0,5 điểm
- Làm phép tính đúng ở mỗi bài giải cho 1 điểm
- Ghi đáp số đúng ở mỗi bài giải cho: 0,5 điểm